

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN
NĂM HỌC 2017 - 2018

Tên học phần: Dược liệu 2

Mã học phần: 000453

1. Thông tin về học phần

Số tín chỉ: 4

- Lý thuyết: 3 Tổng số tiết quy chuẩn: 45

- Thực hành: 1 Tổng số tiết quy chuẩn: 30

Phân bổ thời gian: học kỳ 6

Tổng thời gian học của sinh viên	Giờ lên lớp				Tổng thời gian học trên lớp và tự học
L = Lý thuyết	L	T	P	O	45 + 30 + 90 = 165
T = Bài tập	45	0	30	0	
P = Thực hành					
O = Thảo luận/Seminar					

Loại học phần: bắt buộc

Học phần tiên quyết: Thực vật dược, dược liệu 1

Học phần học trước: Không

Học phần học song hành: Không

Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt

2. Đơn vị phụ trách: Bộ môn Dược liệu – Thực vật dược

3. Mục tiêu của học phần (kí hiệu MT)

+ **Về kiến thức:**

MT1: Hiểu được nguồn gốc, đặc điểm, phân bố, công thức cấu tạo, tác dụng sinh học của các nhóm hợp chất alkaloid, tinh dầu, nhựa, chất béo và các động vật làm thuốc.

MT2: Hiểu và vận dụng được các phương pháp chiết xuất, định tính, định lượng các nhóm hợp chất trên

MT3: Hiểu và phân tích được công thức cấu tạo, tác dụng sinh học của các dược liệu chứa các nhóm hợp chất trên

+ Về kỹ năng

MT4: Thực hiện được soi bột một số dược liệu có liên quan

MT5: Thực hiện được định tính, định lượng một số hợp chất như alkaloid, tinh dầu, chất béo

+ Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

MT6: Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm.

MT7: Nhận thức được tầm quan trọng và nhu cầu của dược liệu trong dược học và cuộc sống.

4. Nội dung tóm tắt của học phần

Lý thuyết: Cung cấp kiến thức về môn học Dược liệu, mối liên quan với các môn học khác trong chương trình đào tạo; kỹ thuật thu hái, phơi sấy, chế biến và bảo quản dược liệu; khái niệm, tính chất, phương pháp chiết xuất, kiểm nghiệm, tác dụng sinh học của carbohydrat, glycosid trong dược liệu; tên khoa học, đặc điểm thực vật, bộ phận dùng - cách bào chế, thành phần hoá học, tác dụng, công dụng của các dược liệu.

Thực hành: Đào tạo kỹ năng kiểm nghiệm dược liệu bằng phương pháp hoá học, vi học, cảm quan. Giúp sinh viên nhận thức đúng và hướng dẫn sử dụng được 60 vị dược liệu khô.

5. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Thuyết trình	Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CO1, CO2, CO3
Thảo luận	Thông qua việc hỏi đáp giữa giáo viên và sinh viên để làm rõ các nội dung kiến thức trong môn học.	CO1, CO2, CO3
Nghiên cứu bài học, đọc tài liệu tham khảo	Giúp người học tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu.	CO1, CO2, CO3
Thực hành	Giúp người học có rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, tỉ mỉ và phân tích được các vấn đề trong lý thuyết	CO4, CO5, CO6, CO7

6. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: đọc trước giáo trình, phát hiện vấn đề, nghe giảng.
- Nghiên cứu: đọc tài liệu tham khảo, tham gia thuyết trình.
- Thảo luận theo nhóm các vấn đề liên quan đến bài học; tham gia đóng góp ý kiến, xây dựng bài tại lớp
- Tham khảo các tài liệu do giảng viên hướng dẫn.

- Tự học, tự nghiên cứu ở nhà những vấn đề đã được nghe giảng tại lớp.

7. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên (thang điểm 10)

7.1. Lý thuyết

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
1	Chuyên cần	10	- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	10
		10	- Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học. Tùy số tiết vắng, GV quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng	10
2	Kiểm tra giữa kỳ	30	- Sinh viên làm một bài kiểm tra cá nhân - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (giảng viên nêu cụ thể)	10
3	Thi kết thúc HP	50	- Thi kết thúc học phần + Hình thức thi: trắc nghiệm + Tiêu chí đánh giá bài thi: theo đáp án của giảng viên ra đề	10

7.2. Thực hành

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
1	Bài báo cáo	50	- Kết quả của buổi thực tập, trả lời câu hỏi - Tiêu chí đánh giá (giảng viên nêu cụ thể)	10
2	Kiểm tra kết thúc HP	50	- Làm thí nghiệm nhỏ về chiết xuất, định tính các nhóm hợp chất trong dược liệu, soi bột dược liệu - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (giảng viên nêu cụ thể)	10

8. Học liệu

8.1. Tài liệu học tập

[1] Bộ Y tế (2015), *Dược liệu học tập II*, Nhà xuất bản Y học.

[2] Bộ môn Dược liệu – Thực vật dược Đại học Nam Cần Thơ (2017), *Thực hành Dược liệu 2*.

8.2. Tài liệu tham khảo

[3] Võ Văn Chi (2012), *Từ Điển Cây thuốc Việt Nam tập 1*, Nhà xuất bản Y học.

[4] Võ Văn Chi (2012), *Từ Điển Cây thuốc Việt Nam tập 2*, Nhà xuất bản Y học.

9. Nội dung chi tiết học phần

9.1. Lý thuyết

Tuần	Nội dung	Tài liệu
1 – 8	Chương 1. Dược liệu chứa alkaloid	[1] (Trang 9)
	1. Đại cương	[1] (Trang 9)
	2. Dược liệu chứa alkaloid không có nhân dị vòng	[1] (Trang 31)
	3. Dược liệu chứa alkaloid có nhân pyridin và piperidin	[1] (Trang 42)
	4. Dược liệu chứa alkaloid có nhân tropan	[1] (Trang 56)
	5. Dược liệu chứa alkaloid có nhân quinolizidin	[1] (Trang 69)
	6. Dược liệu chứa alkaloid có nhân quinolin	[1] (Trang 70)
	7. Dược liệu chứa alkaloid có nhân isoquinolin	[1] (Trang 76)
	8. Dược liệu chứa alkaloid có nhân indol	[1] (Trang 119)
	9. Dược liệu chứa alkaloid có nhân imidazol	[1] (Trang 149)
	10. Dược liệu chứa alkaloid có nhân quinazolin	[1] (Trang 151)
	11. Dược liệu chứa alkaloid có nhân purin	[1] (Trang 153)
	12. Dược liệu chứa alkaloid có cấu trúc steroid.	[1] (Trang 156)
	13. Dược liệu chứa alkaloid có cấu trúc diterpen.	[1] (Trang 163)
14. Dược liệu chứa alkaloid có cấu trúc khác	[1] (Trang 170)	
9 – 10	Dược liệu chứa tinh dầu	[1] (Trang 174)

Tuần	Nội dung	Tài liệu
	1. Đại cương	[1] (Trang 174)
	2. Dược liệu chứa tinh dầu có thành phần chính là các dẫn chất monoteren	[1] (Trang 194)
	3. Dược liệu chứa tinh dầu có thành phần chính là các dẫn chất sesquiterpen	[1] (Trang 223)
	4. Dược liệu chứa tinh dầu có thành phần chính là các dẫn chất có nhân thơm	[1] (Trang 229)
	5. Một số dược liệu có khả năng khai thác và sử dụng tinh dầu ở Việt Nam	[1] (Trang 238)
11	Dược liệu chứa chất nhựa	[1] (Trang 245)
	1. Đại cương	[1] (Trang 247)
	2. Dược liệu	[1] (Trang 245)
12 - 13	Dược liệu chứa lipid	[1] (Trang 251)
	1. Đại cương	[1] (Trang 251)
	2. Dược liệu	[1] (Trang 258)
14 - 15	Động vật làm thuốc	[1] (Trang 266)

9.2. Thực hành

Tuần	Nội dung	Tài liệu
1	Kiểm nghiệm dược liệu chứa alkaloid - Định tính alkaloid trong dược liệu bằng phản ứng hóa học và sắc ký lớp mỏng	[2] (Trang 1) [2] (Trang 5)
2	Kiểm nghiệm dược liệu có alkaloid - Thuốc thử đặc hiệu	[2] (Trang 11)
3	Kiểm nghiệm dược liệu có alkaloid - Soi bột dược liệu	[2] (Trang 11)
4	Kiểm nghiệm dược liệu chứa tinh dầu	[2] (Trang 25)
	- Định lượng tinh dầu trong dược liệu	[2] (Trang 26)
	- Kiểm nghiệm tinh dầu Sả	[2] (Trang 29)
	- Kiểm nghiệm tinh dầu Tràm	[2] (Trang 33)
5	Kiểm nghiệm dược liệu chứa chất béo - Định tính chất béo	[2] (Trang 41) [2] (Trang 42)

Tuần	Nội dung	Tài liệu
	- Xác định chỉ số acid, chỉ số xà phòng và chỉ số ester của chất béo	[2] (Trang 49)
6	Kiểm tra kết thúc học phần	

10. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học có bảng lớn, phấn, micro, máy chiếu và loa
- Phòng thực hành có đầy đủ hóa chất và dụng cụ.

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đã ký

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đã ký

HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đã ký